

ĐÀ THUẬN LỢI KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2002 VÀ TRIỂN VỌNG TRONG NĂM 2003

Thiên Sơn

Năm 2002, nền kinh tế đất nước với nhiều thành công và cả với nhiều lúc đối diện những nguy cơ tưởng như khó vượt qua, vẫn đã lật sang một trang mới. Ấn tượng nổi bật nhất đó là sự phát triển ổn định và an ninh của nền kinh tế - xã hội nước ta trước tình hình kinh tế - chính trị thế giới đầy diễn biến bất ổn. Dấu son này được tô đậm trên tấm bản đồ địa chính trị

trên thế giới và sự tín nhiệm đó có ở trong suy nghĩ của bất cứ nhà đầu tư, nhà tài trợ nào và cả các du khách nước ngoài ! Đây là tiền đề căn bản cho thành công về các mặt kinh tế xã hội trên đất nước ta trong năm qua. Những kết quả chủ yếu đạt được năm 2002 như sau: GDP tăng 7,04%; trong đó khu vực nông lâm ngư nghiệp tăng 4,06% cùng với những dấu hiệu đáng

Trang 4 - Thông tin Khoa học Thống kê số 1/2003

mừng về sự chuyển dịch cơ cấu uyển chuyển đang diễn ra, đặc biệt thủy sản tăng 7,3%; khu vực công nghiệp và xây dựng với mức tăng khá 9,44%, trong đó giá trị sản xuất công nghiệp tăng cao và ổn định 14,5%; khu vực dịch vụ tăng 6,54% với đóng góp nhiều vào tăng trưởng (2,68/7,04%) ổn định nhiều năm gần đây; tổng thu ngân sách dự toán cả năm tăng 7,8%, tổng chi tăng 7,6%; tổng vốn đầu tư phát triển tăng 10,3%; xuất khẩu tăng 10%, nhập khẩu tăng 19,4%,... Về các mặt xã hội: không có dịch bệnh lớn xảy ra là thành công của ngành y tế trong đảm bảo sức khỏe của nhân dân; xoá đói giảm nghèo đạt những kỳ tích, giảm khoảng 10% số hộ và 12% số khẩu, đưa số hộ nghèo trong cả nước xuống chỉ còn 14,3%,... những thành tựu này là không cần bình luận và đã được thừa nhận trên toàn thế giới. Tuy nhiên, sự sút giảm trong những tháng đầu năm của các ngành công nghiệp và xuất khẩu các mặt hàng chủ yếu như: dầu thô, gạo, cà phê, dệt may,... cũng như sụt giảm đầu tư nước ngoài, ngoại thương nhập siêu khoảng 2,8 tỷ US\$,... không khỏi làm chúng ta lo lắng. Trong nội bộ nền kinh tế cũng xuất hiện những nguy cơ như sự tăng trưởng quá nóng của một số ngành hàng như lắp ráp ô tô, xe máy; sản xuất không hiệu quả, thất thoát trong các đề án xây dựng và phát triển kinh tế xã hội, hệ thống thuế còn bất hợp lý, tàn phá rừng, sản xuất gây ô nhiễm môi trường, hàng lậu, hàng giả, gian lận thương mại, xuất khẩu ảo chiếm đoạt thuế giá trị gia tăng,... Thêm nữa về mặt xã hội, thất nghiệp, vấn đề đào tạo nghề, tham nhũng, hối lộ, tội phạm có tổ chức len vào tận các cơ quan công quyền cấp cao làm xói mòn lòng tin của nhân dân, sự phân hoá giàu nghèo, sự bất bình đẳng trong thu nhập của các tầng lớp dân cư, tình trạng ô nhiễm, đô thị hoá không

kiểm soát nổi, tai nạn và ách tắc giao thông,.. là những vấn đề trầm lắng vẫn còn đó trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội bền vững những năm tiếp theo. Cuối cùng, không thể bỏ qua, những thiệt hại do thiên tai trong năm cũng gây tổn thất trên 1,6 nghìn tỷ đồng (bằng khoảng 0,3% GDP), ngoài ra các tổn thất do cháy rừng hàng nghìn ha, tai nạn giao thông hàng chục nghìn người chết, cháy nổ cũng gây ra những tổn thất to lớn về người và tài sản. Bằng những biện pháp điều hành quyết liệt, và các thuận lợi bao giờ cũng xuất hiện kèm theo, cả nước chúng ta đã vượt qua các trở ngại đó và đạt được các thành tựu như trên. Sự phát triển ổn định trong nhiều năm qua đã chứng tỏ quá trình đổi mới, hội nhập với nền kinh tế thế giới là định hướng phát triển đã được khẳng định và không thể đảo ngược. Đất nước ta, đặc biệt nền kinh tế đã trở thành một bộ phận của nền kinh tế thế giới, hưởng các thuận lợi và chịu các tác động bất ổn của tình hình kinh tế chính trị trên thế giới. Điều đó cũng có nghĩa chúng ta phải luôn luôn chủ động đối phó với các tác động bất ổn đến từ bên ngoài mới có thể vượt qua các trở ngại và đạt đến các mục tiêu mong muốn.

Tiếp tục đà phát triển trong những năm qua, với sự bình tĩnh và kiên định, quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 2 đã thông qua những chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội chủ yếu và vì thế đã trở thành các chỉ tiêu pháp lệnh, đó là:

- Tốc độ tăng GDP trong khoảng 7-7,5%;
- Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 5%;
- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng từ 14% đến 14,5%;
- Giá trị dịch vụ tăng từ 7% đến 7,2%;

- Kim ngạch xuất nhập khẩu tăng từ 7,5% đến 8%;
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội chiếm 35% GDP;
- Chỉ số giá tiêu dùng tăng không quá 5%;
- Tạo việc làm mới cho khoảng 1,5 triệu người lao động;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 12,5%;
- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn 28%;
- Giảm tỷ lệ sinh 0,04%.

Rõ ràng, ngoài những đòi hỏi phát triển kinh tế, chúng ta không quên các yếu tố phát triển con người và nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân, và đây chính là mục tiêu phát triển bền vững của đất nước. Để đạt được các chỉ tiêu phát triển toàn diện trên, hầu hết các nhà kinh tế đều chung nhận xét rằng: chúng ta cần tái cơ cấu lại nền kinh tế đất nước theo hướng tăng cường hiệu quả của nền sản xuất, đặc biệt khu vực nông lâm nghiệp và khu vực công nghiệp thuộc sở hữu nhà nước; thứ nữa là cần đẩy mạnh các giải pháp đa dạng cho xoá đói giảm nghèo làm căn bản cho giữ vững sự ổn định kinh tế - xã hội; và cần tiếp tục cải cách hành chính mạnh mẽ hơn, xoá dần tình trạng quan liêu, tham nhũng, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư phát triển. Để giải quyết các yêu cầu thực tiễn trên, ngay từ cuối năm 2002, chính phủ đã chủ động đưa ra các giải pháp điều hành kịp thời đó là: tiến hành ngay việc rà soát và điều chỉnh lại các quy hoạch phát triển kinh tế xã hội; khuyến khích các thành phần kinh tế cả nước phát triển; huy động tối đa nguồn lực của đất nước vào các chương trình phát triển mà hiện nay chủ yếu là đưa lao động, vốn trong dân và đất đai

vào thị trường; thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế, lộ trình hội nhập vào kinh tế quốc tế và khu vực; khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình tự tạo việc làm và tạo việc làm cho xã hội, cùng với đẩy mạnh xuất khẩu lao động, tăng cường đào tạo nghề; chính phủ tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính. Hàng loạt biện pháp toàn diện đã được đưa ra đón đầu và các tín hiệu về thuận lợi cũng xuất hiện: cuối năm 2002 các nhà tài trợ đã cam kết tiếp tục nâng mức tài trợ lên 2,5 tỷ US\$ cho nước ta vào năm 2003, tăng 100 triệu US\$ so với năm 2002; dù sức thu hút đầu tư mạnh mẽ của Trung Quốc và các nước khu vực đang tăng lên song các nhà đầu tư nước ngoài cũng đang dần trở lại cùng với bùng nổ khách du lịch nước ngoài từ cuối năm 2002; giá trị các hợp đồng dệt may xuất khẩu sang Mỹ ký được tăng hàng chục lần, các đơn vị sản xuất kinh doanh đang chủ động hoà nhập theo các hiệp định AFTA, các cam kết song phương,... chúng ta có thể cả quyết rằng, những điều kiện thuận lợi cho đà phát triển kinh tế xã hội mạnh mẽ ở nước ta đã xuất hiện; bằng nỗ lực của một dân tộc thông minh và cần cù nhất định chúng ta sẽ đạt được những mục tiêu đã vạch ra.

Với những thuận lợi như đã điểm qua ở trên, tiếp tục đà phát triển đang tăng lên trong từng năm một, chúng ta cũng cần ngăn chặn những nguy cơ vẫn tiềm ẩn từ tình hình kinh tế chính trị trên thế giới; đó là nguy cơ các cuộc chiến tranh có thể làm đổ vỡ thị trường kinh tế thế giới vẫn thường xuyên treo lơ lửng trên đầu nhân loại, những thế lực hiếu chiến trên thế giới vẫn tiếp tục duy trì sự bất ổn này nhằm áp đặt một trật tự thế giới cực quyền, chúng cố duy trì và kiếm lợi nhuận siêu ngạch từ thị trường vũ khí phi nhân tính; sự cạnh tranh toàn diện về kinh tế đang đến gần

khi nước ta thực hiện các lộ trình hội nhập khu vực và các thoả thuận quốc tế, đó là thu hút đầu tư, hiệu quả sản xuất, phân công lao động quốc tế, chiếm lĩnh thị trường trong nước và quốc tế,...; sự tăng giảm thất thường của các ngành hàng đang có ưu thế trong xuất khẩu của chúng ta như dầu thô, nông sản, hải sản, dệt may,... những nguy cơ đó chúng ta đã từng vượt qua bằng các biện pháp điều hành chủ động, hy vọng rằng với các biện pháp điều hành toàn diện ngay từ đầu năm và với những kinh nghiệm đã có chúng ta sẽ nhẹ nhàng vượt qua các nguy cơ và thách thức từ bên ngoài. Ngược lại, các nguy cơ xuất phát từ nội bộ nền kinh tế lại đang ngày một căng thẳng hơn; sự phát triển thiếu cân đối giữa các khu vực, các bộ phận, các ngành, các địa phương,... của nền kinh tế đất nước đã tạo ra các bức bách và căng thẳng xã hội không đang có, đó là đô thị hoá không kiểm soát được, đó là tỷ lệ thất nghiệp vẫn

còn cao (6,01%), là bất ổn trong các tầng lớp dân cư xuất phát từ nghèo đói và sự thiệt thòi của các nhóm dân tộc ít người vùng cao trong thu nhận những thành quả do đổi mới đem lại, đó là tham nhũng và quan liêu, đó là đào tạo nghề không tương xứng với lực lượng lao động tăng thêm hàng năm, các tệ nạn xã hội vẫn tăng cao,... Rõ ràng chủ động đối phó với các nguy cơ từ tình hình kinh tế chính trị thế giới cần đi đôi với đẩy mạnh cải cách trong nước ở khắp mọi lĩnh vực kinh tế và xã hội; đòi hỏi này đồng nghĩa với việc trả lời câu hỏi: hoặc chúng ta tụt hậu hoặc chúng ta hoà đồng với sự phát triển của thế giới và khu vực.

Mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, là dân tộc kiên cường và đầy bản sắc, thuận theo đà phát triển năm 2002, chắc chắn chúng ta sẽ góp một mảng màu rực rỡ vào bức tranh hoà bình và phát triển trên thế giới trong năm 2003 ■